

Nội dung công khai:

1) Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu xây dựng quy định các nội dung thể hiện trên bản đồ hiện trạng môi trường biển các tỷ lệ từ 1/200.000 đến 1/10.000

2) Tên chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học;

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học và học vị	Giới tính
1	Trần Thế Anh	Chủ nhiệm, Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Nam
2	Nguyễn Thị Thúy	Thư ký, Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Nữ
3	Mai Kiên Định	Thành viên chính, Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Nam
4	Phạm Minh Dương	Thành viên chính, Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Nam
5	Trần Thị Liên	Thành viên chính, Nghiên cứu viên, Thạc sĩ	Nữ
6	Nguyễn Hoàng Sơn	Chuyên gia, PGS. Tiến sĩ	Nam
7	Trần Văn Thụy	Chuyên gia, PGS. Tiến sĩ	Nam
8	Vũ Hoàng Hoa	Chuyên gia, PGS. Tiến sĩ	Nữ
9	Đỗ Văn Bình	Chuyên gia, PGS. Tiến sĩ	Nam

3) Mục tiêu của nhiệm vụ:

- Nghiên cứu xây dựng được dự thảo quy định thành lập bản đồ hiện trạng môi trường biển đối với tỷ lệ 1/200.000, 1/100.000, 1/50.000 và tỷ lệ 1/10.000;

- Áp dụng thử nghiệm dự thảo quy định thành lập bản đồ hiện trạng môi trường biển xây dựng bản đồ hiện trạng môi trường biển tỷ lệ 1/50.000 cho khu vực vịnh Hạ Long tỉnh Quảng Ninh và hoàn thiện dự thảo quy định thành lập bản đồ hiện trạng môi trường biển tỷ lệ 1/50.000.

4) Các nội dung nghiên cứu chính phải thực hiện:

Nội dung 1: Thu thập, tổng hợp, phân tích các tài liệu trong nước và nước ngoài liên quan đến bản đồ hiện trạng môi trường biển

Nội dung 2: Nghiên cứu cơ sở khoa học xác định nội dung thể hiện trên bản đồ hiện trạng môi trường biển các tỷ lệ 1/200.000, 1/100.000, 1/50.000 và tỷ lệ 1/10.000

Nội dung 3: Nghiên cứu, đề xuất các nội dung thể hiện trên bản đồ hiện trạng môi trường biển các tỷ lệ 1/200.000, 1/100.000, 1/50.000 và tỷ lệ 1/10.000

Nội dung 4: Xây dựng dự thảo quy định thành lập bản đồ hiện trạng môi trường biển các tỷ lệ 1/200.000, 1/100.000, 1/50.000 và tỷ lệ 1/10.000

Nội dung 5: Áp dụng thử nghiệm dự thảo quy định thành lập bản đồ hiện trạng môi trường biển tỷ lệ 1/50.000 cho khu vực vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nội dung 6: Rà soát, bổ sung và hoàn thiện dự thảo quy định thành lập bản đồ hiện trạng môi trường biển đối với tỷ lệ 1/50.000

Nội dung 7: Báo cáo tổng kết Đề tài.

5) Thời gian thực hiện, phương thức khoán chi (đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán từng phần): 36 tháng, khoán chi một phần

6) Tổng số kinh phí thực hiện; kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 1.696 triệu đồng, kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp.

7) Các sản phẩm của nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá và công nhận:

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ: 01
- Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ: 01
- Kết quả phân tích mẫu nước biển và trầm tích biển: 33 mẫu
- Các bản đồ chuyên đề và bản đồ hiện trạng: 04 bản đồ
- Các báo cáo chuyên đề, dự thảo quy định: 26 báo cáo

8) Quyết toán kinh phí thực chi theo các nội dung chi chủ yếu; danh sách và mức tiền công thực nhận của các thành viên tham gia thực hiện:

9) Tổng kinh phí tiết kiệm; phương án phân chia kinh phí tiết kiệm.